

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 722/2000/QĐ-
BLĐTBXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 8 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ

TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

*Về việc bổ sung, sửa đổi danh mục trang bị phương tiện bảo
vệ cá nhân cho người lao động làm nghề, công việc có yếu tố nguy hiểm, độc hại*

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ vào Nghị định số 15/CP ngày 02/03/1993 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ vào Nghị định số 96/CP ngày 07/12/1993 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ vào Điều 6 của Nghị định số 06/CP ngày 20/01/1995 của Chính phủ và Thông tư số 10/1998/TT-BLĐTBXH ngày 28/5/1998 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân;

Xét đề nghị của Ông Vụ trưởng Vụ Bảo hộ lao động,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Sửa đổi một số mục trong Danh mục trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động làm nghề, công việc có yếu tố nguy hiểm, độc hại

đã ban hành kèm theo quyết định số 955/1998/QĐ - BLĐTBXH ngày 22/9/1998 (Phụ lục kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành./.

PHỤ LỤC

*Sửa đổi một số mục trong danh mục trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân
cho người làm nghề, công việc có yếu tố nguy hiểm, độc hại*

(Ban hành kèm theo quyết định 722/2000/QĐ - BLĐTBXH ngày 02/8 /2000)

Số TT	Tên nghề, công việc	Tên trang bị	Ghi chú
IV - KHAI KHOÁNG			

IV.2- Khai thác lộ thiên và những việc làm trên tầng

28.	- Vận hành băng tải, kiểm tra loại thải đá và các tạp chất trên băng chuyền, trên toa xe và ở kho bãi chứa.	- Quần áo vải; - Mũ vải ⁽¹⁾ ; - Găng tay cao su; - Găng tay vải bạt; - Giày vải bạt thấp cổ; - Khẩu trang; - Khăn choàng chống bụi, nắng, nóng; - Áo đi mưa ⁽²⁾ ; - Xà phòng.	(1) Thay băng mũ hoặc nón chống mưa nắng cho người làm việc ngoài trời; (2) Trang bị cho người làm việc ngoài trời.
-----	---	---	---

Số TT	Tên nghề, công việc	Tên trang bị	Ghi chú
----------	---------------------	--------------	------------

IX- LUYỆN KIM - ĐÚC

IX.1- Luyện cốc

1.	- Vận hành, đứng máy nghiền, sàng, băng tải cung cấp nguyên nhiên liệu cho lò luyện.	- Quần áo vải; - Mũ vải hoặc mũ vải bạt trùm vai hoặc mũ chống chấn thương sọ não;	(1) Trang bị cho người
----	--	---	---------------------------------

		– Khẩu trang; – Găng tay vải bạt; – Giày vải bạt thấp cổ; – Ủng cao su⁽¹⁾; – Kính trắng chống bụi hoặc chống chấn thương cơ học; – Khăn mặt bông; – Xà phòng.	khi làm việc phải tiếp xúc với bùn nước.
--	--	--	--

2.	–Lái xe rót than, tổng, chặn, đập cốc; Vận hành băng tải than cốc; –Kĩ thuật lò cốc: Kiểm nhiệt, điều nhiệt lò cốc...	– Quần áo vải bạt; – Mũ vải hoặc mũ vải bạt trùm vai hoặc mũ chống chấn thương sọ não; – Khẩu trang; – Găng tay vải bạt; – Giày da thấp cổ; – Kính trắng chống bụi hoặc chống chấn thương cơ học hoặc kính màu chống bức xạ; – Khăn mặt bông; – Áo mưa vải bạt ngắn; – Xà phòng.	
3.	–Vận hành các thiết bị cốc hoá.	– Quần áo vải bạt; – Mũ vải hoặc mũ vải bạt trùm vai hoặc mũ chống chấn thương sọ não; – Khẩu trang; – Găng tay vải bạt; – Giày vải bạt hoặc giày da thấp cổ; – Khăn mặt bông; – Xà phòng.	

IX.2- Luyện - Đức - Cán kim loại

4.	- Vận hành máy, thiết bị đập, nghiền, sàng, trộn, tuyển rửa nguyên liệu; - Cân nguyên nhiên liệu; - Lái và điều khiển các loại máy, thiết bị nạp hoặc dỡ liệu cho lò (cầu trục nạp liệu, dỡ liệu...).	- Quần áo vải; - Mũ vải bạt trùm vai hoặc mũ chống chấn thương sọ não; - Khẩu trang; - Găng tay vải bạt; - Giày vải bạt thấp cổ; - Ủng cao su⁽¹⁾; - Kính trắng chống bụi hoặc chống chấn thương cơ học; - Khăn mặt bông; - Xà phòng.	(1) Trang bị cho người khi làm việc phải tiếp xúc với bùn nước.
5.	- Làm sạch vật đúc.	- Quần áo vải; - Mũ vải hoặc mũ chống chấn thương sọ não; - Khẩu trang; - Găng tay vải bạt; - Giày vải bạt thấp cổ; - Ủng cao su⁽¹⁾; - Khăn mặt bông; - Kính trắng chống bụi hoặc chống chấn thương cơ học; - Xà phòng.	(1) Trang bị chung để dùng khi cần thiết.
6.	- Coi nước, gió nóng.	- Quần áo vải; - Mũ vải hoặc mũ vải bạt trùm vai hoặc mũ chống chấn thương sọ não; - Khẩu trang; - Găng tay vải bạt; - Giày vải bạt thấp cổ; - Kính trắng chống bụi hoặc chống chấn thương cơ học; - Khăn mặt bông;	

		- Xà phòng.	
7.	- Đứng máy thiêu kết, băng chuyền nóng.	- Quần áo vải bạt; - Mũ vải bạt trùm vai hoặc mũ chống chấn thương sọ não; - Khẩu trang; - Khăn mặt bông; - Kính màu chống bức xạ; - Găng tay vải bạt hoặc găng tay da; - Giày da cao cổ; - Xà phòng.	
8.	- Vận hành tại trung tâm: vận hành lò điện, lò cao để nung luyện, nấu chảy quặng, kim loại hoặc hợp kim; - Vận hành máy đúc.	- Quần áo vải; - Giày vải bạt thấp cổ; - Mũ vải hoặc mũ chống chấn thương sọ não; - Găng tay vải bạt; - Khẩu trang; - Xà phòng.	
11.	- Chuẩn bị phôi liệu đúc; - Phá khuôn đúc;	- Quần áo vải; - Mũ vải hoặc mũ chống chấn thương sọ não; - Khẩu trang; - Găng tay vải bạt; - Giày vải bạt cao cổ chống trơn trượt; - Kính trắng chống bụi hoặc chống chấn thương cơ học; - Xà phòng.	

12.	- Sấy thùng rót kim loại; - Đưa nguyên liệu, phụ gia vào lò; - Nấu, rót kim loại lỏng vào khuôn đúc; cắt phôi;	- Quần áo vải bạt; - Mũ vải bạt trùm vai hoặc mũ chống chấn thương sọ não; - Khẩu trang;	(1) Trang bị chung
-----	--	--	-----------------------------